

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 376/2024/TLST-HNGĐ ngày 10/6/2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị T, sinh năm 1990

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989

Đều trú tại: A 207, HH2, Khu đô thị mới D, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 - Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Điều 26, Điều 27 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/06/2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/6/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị T và anh Nguyễn Văn H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có ba con chung là cháu Nguyễn Tuệ C, sinh ngày 25/03/2027; cháu Nguyễn Tuệ A, sinh ngày 01/02/2019 và cháu thứ ba hiện chị T đang có thai được 32 tuần. Giao cháu C, cháu Tuệ A cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục; khi sinh cháu thứ ba chị T có trách nhiệm khai sinh và trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cháu.

Anh H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung 6.000.000đ/tháng, kể từ tháng 7/2024 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở

- Về tài sản chung, nhà ở, công nợ: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị Đỗ Thị T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông theo biên lai số 43867 ngày 07/6/2024. (Chị T đã nộp đủ án phí)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội
- VKSND quận Hà Đông;
- UBND xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Trần Thị Thu Thủy